

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1036 /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 29 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025
thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới
và một số chương trình, dự án khác**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của HĐND tỉnh Khóa XIII Kỳ họp thứ 8 về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách trung ương và địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và một số chương trình, dự án khác;

Căn cứ Nghị quyết số 47/NQ-HĐND ngày 22/9/2023 của HĐND tỉnh Khóa XIII Kỳ họp thứ 17 về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và một số chương trình, dự án khác;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 1850/SKHĐT-KTN ngày 25/9/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 và một số chương trình, dự án khác, với tổng kế hoạch vốn là 125,215 tỷ đồng từ nguồn vốn ngân sách tỉnh.

(Chi tiết tại các Phụ lục 1 và 2 kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện các dự án theo quy định của pháp luật, kịp thời báo cáo UBND tỉnh các khó khăn, vướng mắc (nếu có).

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát, đôn đốc tình hình triển khai thực hiện kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của Chương trình.

3. Sở Tài chính chịu trách nhiệm cấp phát kinh phí cho các đơn vị theo nội dung tại Điều 1 Quyết định này.

4. Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi chịu trách nhiệm quản lý, cấp phát thanh toán vốn cho các dự án thuộc Chương trình theo đúng quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chánh Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ban Kinh tế ngân sách - HĐND tỉnh;
- VPUB: PCVP, KTTH, CB-TH;
- Lưu: VT, KTN(tmh520).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Đặng Văn Minh

Phụ lục 1:

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025
NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH TƯ NHÂN HIỆN CÁC CÔNG TRÌNH CẤP NƯỚC SẠCH NÔNG THÔN
(THIẾT CẬP VÀ CÔNG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI)

(Kèm theo Quyết định số 2036/QĐ-UBND ngày 29/9/2023 của UBND tỉnh)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	TÊN DỰ ÁN	Đầu mối giao kế hoạch	Địa điểm xây dựng	Năm lực Thiết kế	Thời gian KC-HT	Số Quyết định, ngày, tháng, năm	Quyết định đầu tư				Kế hoạch đầu tư công trung hạn GD 2021-2025				Ghi chú
							Tổng số	Trong đó:			Tổng số	Trong đó:			
								NS tỉnh	NS huyện, xã và các nguồn vốn hợp pháp khác			NS tỉnh	NS huyện, xã và các nguồn vốn hợp pháp khác		
	TỔNG CỘNG						79.500	63.600	15.900	79.500	63.600	15.900			
1	HTCNŞH liên xã Tỉnh Bắc - Tỉnh Đông, huyện Sơn Tịnh	Số NNPTNT	Huyện Sơn Tịnh	5980 người	2022-2024	716/QĐ-UBND ngày 08/5/2023	15.000	12.000	3.000	15.000	12.000	3.000			
2	Nâng cấp, mở rộng HTCNŞH xã Đức Thắng, huyện Mộ Đức	Số NNPTNT	Huyện Mộ Đức	2330 người	2022-2024	67/QĐ-SXD ngày 04/5/2023	8.500	6.800	1.700	8.500	6.800	1.700			
3	HTCNŞH thôn Trì Bình, xã Bình Nguyên, huyện Bình Sơn	Số NNPTNT	Huyện Bình Sơn	4500 người	2022-2024	87/QĐ-SXD ngày 12/6/2023	12.000	9.600	2.400	12.000	9.600	2.400			
4	Nâng cấp, mở rộng HTCNŞH thôn Minh Quang, xã Tịnh Hòa, TP Quảng Ngãi	Số NNPTNT	Thành Phố Quảng Ngãi	1940 người	2023-2024		8.000	6.400	1.600	8.000	6.400	1.600			
5	Sửa chữa, nâng cấp HTCNŞH xã Đức Lợi, huyện Mộ Đức	Số NNPTNT	Huyện Mộ Đức	7440 người	2023-2024		14.000	11.200	2.800	14.000	11.200	2.800			

TT	TÊN DỰ ÁN	Đầu mối giao kế hoạch	Địa điểm xây dựng	Năng lực Thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư				Kế hoạch đầu tư công trung hạn GD 2021-2025				Ghi chú
						Số Quyết định, ngày, tháng, năm	Tổng số	Trong đó: NS tỉnh NS huyện, xã và các nguồn vốn hợp pháp khác	Tổng số	Trong đó: NS tỉnh NS huyện, xã và các nguồn vốn hợp pháp khác	Tổng số	Trong đó: NS tỉnh NS huyện, xã và các nguồn vốn hợp pháp khác		
6	Nâng cấp, mở rộng HTCNSH Đức Hòa - Đức Thạnh, huyện Mộ Đức (Giai đoạn II)	Sở NNPTNT	Huyện Mộ Đức	7742 người	2024-2025		15.000	12.000	3.000	15.000	12.000	3.000		
7	Nâng cấp, mở rộng HTCNSH xã Bình Hải, huyện Bình Sơn	Sở NNPTNT	Huyện Bình Sơn	7.440 người	2024-2025		7.000	5.600	1.400	7.000	5.600	1.400		

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025
NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH TỈNH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN LÂM NGHIỆP BỀN VỮNG

Phụ lục 2:

(Kèm theo Quyết định số 1036/QĐ-UBND ngày 29/9/2023 của UBND tỉnh)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	TÊN DỰ ÁN	Đầu mối giao kế hoạch	Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư					Ghi chú
					Số QĐ, ngày tháng năm QĐ	Tổng số	NSTW	Ngân sách tỉnh	Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	
I	Dự án khởi công mới									
1	Hiện đại hóa, nâng cao năng lực giám sát diễn biến tài nguyên rừng và đất quy hoạch lâm nghiệp tỉnh Quảng Ngãi	Sở NN và PTNT	Toàn tỉnh	2021-2025	1567/QĐ-UBND ngày 31/12/2022	9.000		9.000	8.342	
2	Bảo vệ và phát triển rừng phòng hộ trên lâm phần Ban quản lý rừng phòng hộ tỉnh Quảng Ngãi quản lý, giai đoạn 2021-2025	Sở NN và PTNT	Lâm phần quản lý của BQL rừng phòng hộ tỉnh Quảng Ngãi	2021-2025	339/QĐ-UBND ngày 28/4/2023	37.373		37.373	37.373	

